

TRƯỜNG ĐẠI HỌC SÀI GÒN

Quản lý kế hoạch giảng dạy

-oOo-

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
1	813003	Tiếng Trung 3	3	60	Lý Văn Hà	11545	06		3	3	3	C.E302	DSA1241	--34567---1234-----
2			3	60	Lý Văn Hà	11545			5	4	2	C.B109	DSA1241	--34567---1234-----
3	813033	Ngữ nghĩa học	3	60	Đặng Quỳnh Liên	10345	01		2	1	3	1.C201	DSA1241	--34567---1234-----
4			3	60	Đặng Quỳnh Liên	10345			4	9	2	1.C201	DSA1241	--34567---1234-----
5	813033	Ngữ nghĩa học	3	60	Trần Đăng Khôi	11611	02		3	1	3	1.C201	DSA1242	--34567---1234-----
6			3	60	Trần Đăng Khôi	11611			4	1	2	1.C201	DSA1242	--34567---1234-----
7	813066	Viết nghiên cứu	3	55	Lê Hà Tổ Quyền	11282	01		3	4	2	1.C101	DSA1231	---4567---1-345678-----
8			3	55	Lê Hà Tổ Quyền	11282			4	4	2	1.C101	DSA1231	---4567---1-345678-----
9	813066	Viết nghiên cứu	3	55	Lê Hà Tổ Quyền	11282	02		3	1	2	1.C101	DSA1232	---4567---1-345678-----
10			3	55	Lê Hà Tổ Quyền	11282			4	6	2	1.C203	DSA1232	---4567---1-345678-----
11	813066	Viết nghiên cứu	3	55	Nguyễn Thị Hoàng Lan	11674	03		3	6	2	1.C305	DSA1233	---4567---1-345678-----
12			3	55	Nguyễn Thị Hoàng Lan	11674			6	6	2	1.C101	DSA1233	---4567---1-345678-----
13	813066	Viết nghiên cứu	3	60	Phạm Ngọc Diễm	11744	04		4	3	3	1.C302	DSA1241	--34567---1234-----
14			3	60	Phạm Ngọc Diễm	11744			5	9	2	1.C103	DSA1241	--34567---1234-----
15	813066	Viết nghiên cứu	3	60	Mai Hoàng Việt	11669	05		5	3	3	C.C101	DSA1242	--34567---1234-----
16			3	60	Mai Hoàng Việt	11669			6	6	2	1.C002	DSA1242	--34567---1234-----
17	813076	Ngôn ngữ học xã hội	2	60	Phạm Ngọc Diễm	11744	01		5	6	3	1.C002	DSA1241,DS A1242	--34567---12345-----
18	813078	Kỹ năng phiên dịch	3	55	Võ Đào Vương Cơ	11501	01		2	1	2	1.C101	DSA1232,DS A1233,DSA12 31	---4567---1-345678-----
19			3	55	Võ Đào Vương Cơ	11501			5	1	2	1.C101	DSA1232,DS A1233,DSA12 31	---4567---1-345678-----
20	813101	Tiếng Trung 1	2	60	Lý Văn Hà	11545	05		5	8	3	C.E302	DSA1251	1234567---123-----
21	813102	Tiếng Pháp 1	2	50	Huỳnh Ngọc Trang	10356	02		3	3	3	C.B106	DSA1252	1234567---123-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
22	813104	Tiếng Pháp 3	3	50	Huỳnh Ngọc Trang	10356	01		3	6	2	C.B106	DSA1241	---4567---12345-----
23			3	50	Huỳnh Ngọc Trang	10356			4	6	3	C.B103	DSA1241	---4567---12345-----
24	813301	Hình thái - Cú pháp học	3	60	Mai Hoàng Việt	11669	01		4	9	2	C.E303	DSA1251	1234567---1234-----
25			3	60	Mai Hoàng Việt	11669			5	1	2	C.E303	DSA1251	1234567---1234-----
26	813301	Hình thái - Cú pháp học	3	60	Mai Hoàng Việt	11669	02		3	9	2	C.B105	DSA1252	1234567---1234-----
27			3	60	Mai Hoàng Việt	11669			6	9	2	C.B103	DSA1252	1234567---1234-----
28	813311	Chuyên đề các bài thi quốc tế	3	60	Phạm Lê Kim Tuyền	10983	01		4	6	2	C.E302	DSA1251,DS A1252	1234567---1234-----
29			3	60	Phạm Lê Kim Tuyền	10983			5	6	2	C.E102	DSA1251,DS A1252	1234567---1234-----
30	813312	Lý luận dạy học tiếng Anh 1	3	60	Nguyễn Thị Thu Vân	10358	01		2	6	2	C.E302	DSA1251	1234567---1234-----
31			3	60	Nguyễn Thị Thu Vân	10358			3	6	2	C.B103	DSA1251	1234567---1234-----
32	813312	Lý luận dạy học tiếng Anh 1	3	60	Nguyễn Dương Hoàng Minh	11760	02		5	1	2	C.B105	DSA1252	1234567---1234-----
33			3	60	Nguyễn Dương Hoàng Minh	11760			6	1	2	C.B103	DSA1252	1234567---1234-----
34	813401	Tiếng Hàn 1	2	50	Nguyễn Trâm Anh	20806	01		2	1	3	C.E302	DSA1251	1234567---123-----
35	813405	Nghe - Nói 2	3	60	Nguyễn Phạm Phương Khánh	11281	01		4	4	2	C.E302	DSA1251	1234567---1234-----
36			3	60	Nguyễn Phạm Phương Khánh	11281			5	4	2	C.E302	DSA1251	1234567---1234-----
37	813405	Nghe - Nói 2	3	60	Nguyễn Dương Hoàng Minh	11760	02		4	1	2	C.E203	DSA1252	1234567---1234-----
38			3	60	Nguyễn Dương Hoàng Minh	11760			6	4	2	C.B105	DSA1252	1234567---1234-----
39	813409	Đọc - Viết 2	3	60	Hà Nguyễn Tuyết Minh	11318	01		4	1	2	C.E303	DSA1251	1234567---1234-----
40			3	60	Hà Nguyễn Tuyết Minh	11318			6	4	2	C.B103	DSA1251	1234567---1234-----
41	813409	Đọc - Viết 2	3	60	Hà Nguyễn Tuyết Minh	11318	02		2	6	2	C.E203	DSA1252	1234567---1234-----
42			3	60	Hà Nguyễn Tuyết Minh	11318			4	9	2	C.E104	DSA1252	1234567---1234-----
43	813417	Phương pháp dạy học tiếng Anh 2	3	60	Võ Đào Vương Cơ	11501	01		2	9	2	1.C203	DSA1241	--34567---1234-----
44			3	60	Võ Đào Vương Cơ	11501			6	6	3	1.C201	DSA1241	--34567---1234-----
45	813417	Phương pháp dạy học tiếng Anh 2	3	60	Lê Thị Thanh Hà	11130	02		3	4	2	1.C203	DSA1242	--34567---1234-----
46			3	60	Lê Thị Thanh Hà	11130			4	3	3	1.C202	DSA1242	--34567---1234-----
47	813419	Phương pháp dạy học tiếng Anh 4	3	55	Lê Thị Thanh Hà	11130	01		3	1	2	1.C205	DSA1231	---4567---1-345678-----
48			3	55	Lê Thị Thanh Hà	11130			4	1	2	1.C202	DSA1231	---4567---1-345678-----
49	813419	Phương pháp dạy học tiếng Anh 4	3	55	Phạm Thùy Ngọc Trang	11125	02		4	2	2	1.C203	DSA1232	---4567---1-345678-----

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
50	813419	Phương pháp dạy học tiếng Anh 4	3	55	Phạm Thùy Ngọc Trang	11125	02		4	4	2	1.C203	DSA1232	---4567---1-345678-----
51	813419	Phương pháp dạy học tiếng Anh 4	3	55	Nguyễn Thị Thu Vân	10358	03		5	6	2	1.C205	DSA1233	---4567---1-345678-----
52			3	55	Nguyễn Thị Thu Vân	10358			5	8	2	1.C205	DSA1233	---4567---1-345678-----
53	813420	Tiếng Anh tiểu học	3	55	Nguyễn Thị Thu Vân	10358	01		2	4	2	1.C203	DSA1232,DSA1233,DSA1231	---4567---1-345678-----
54			3	55	Nguyễn Thị Thu Vân	10358			6	1	2	1.A102	DSA1232,DSA1233,DSA1231	---4567---1-345678-----
55	813420	Tiếng Anh tiểu học	3	60	Trần Quang Loan Tuyền	11128	02		4	1	2	1.C002	DSA1241	--34567---1234-----
56			3	60	Trần Quang Loan Tuyền	11128			5	1	3	1.C002	DSA1241	--34567---1234-----
57	813420	Tiếng Anh tiểu học	3	60	Trần Quang Loan Tuyền	11128	03		3	6	2	1.C201	DSA1242	--34567---1234-----
58			3	60	Trần Quang Loan Tuyền	11128			4	6	3	1.C002	DSA1242	--34567---1234-----
59	813422	Tìm hiểu thực tế các cơ sở giáo dục tiên tiến	3	150			01		0	0	5		DSA1232,DSA1233,DSA1231	-----2-----
60	813501	Văn học Anh Mỹ	2	60	Trương Đức Bình	11029	01		2	6	3	1.C203	DSA1241,DSA1242	--34567---12345-----
61	813502	Kỹ năng tư duy phản biện	2	60	Phạm Ngọc Diễm	11744	01		2	8	3	C.E302	DSA1251,DSA1252	1234567---123-----
62	863014	Thực tập sư phạm 2	6	1000			02		2	1	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
63			6	1000					2	6	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
64			6	1000					3	1	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
65			6	1000					3	6	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
66			6	1000					4	1	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
67			6	1000					4	6	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
68			6	1000					5	1	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
69			6	1000					5	6	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
70			6	1000					6	1	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
71			6	1000					6	6	5	TTSP11	DSA1221	---4567---12345-----
72	863115	Thực tập sư phạm 1	3	1000			02		0	0	0		DSA1231	

Thời khóa biểu đăng ký môn học

Học kỳ 2 - Năm học 2025 - 2026

Lưu ý: mỗi ký tự trong dãy 123456789123456 ...(trong tuần dạy) diễn tả cho 1 tuần lễ. Ký tự 1 đầu tiên diễn tả tuần thứ 1 của học kỳ (Tuần 17). Các ký tự 1 kế tiếp nếu có diễn tả tuần thứ 11,21... của học kỳ. Ngày bắt đầu học kỳ: 22/12/2025

STT	Mã MH	Tên môn học	Số TC	Sĩ số	Họ và tên	Mã viên chức	Nhóm	Tổ TH	Thứ	Tiết BD	Số tiết	Mã phòng	Tên lớp	Tuần học
-----	-------	-------------	-------	-------	-----------	--------------	------	-------	-----	---------	---------	----------	---------	----------

Ngày.....tháng.....năm.....
Người lập biểu